



TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM SHB- VINACOMIN (SVIC)

Trụ sở chính: Số 1C Tuổi trẻ - Hoàng Quốc Việt - Hà Nội
Điện thoại: 04.3793-1111, Fax: 04.3793-1155
Web: <http://www.svic.vn>

Số: 311/ 2011/TT-SVIC-HĐQT

Hà Nội, ngày 27 tháng 04 năm 2011

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

V/v Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Cổ phần Bảo hiểm SHB - VINACOMIN

Kính trình : Đại hội đồng cổ đông

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2005;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29 tháng 06 năm 2006 và các văn bản hướng dẫn thi hành ;
- Căn cứ Điều lệ mẫu áp dụng cho các công ty niêm yết trên sở giao dịch chứng khoán ban hành kèm theo Quyết định số 15/2007/QĐ-BTC ngày 19/3/2007 của Bộ trưởng Bộ Tài chính;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Bảo hiểm SHB – VINACOMIN;
- Căn cứ tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và mục tiêu phát triển của Tổng Công ty CP Bảo hiểm SHB – VINACOMIN.

Bản Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Tổng Công ty CP Bảo hiểm SHB – VINACOMIN (SVIC) được Đại hội đồng cổ đông sáng lập thông qua ngày 11/12/2008 về cơ bản được xây dựng theo đúng quy định của Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 ngày 29/11/2005, Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 và Quyết định số 15/2007/QĐ-BTC về việc quy định Điều lệ mẫu áp dụng cho các công ty niêm yết trên Sở Giao dịch chứng khoán. Tuy nhiên bản Điều lệ còn một số điểm chưa hoàn toàn tuân thủ theo Điều lệ mẫu của công ty niêm yết. Bên cạnh đó, ngày 01/10/2010, Nghị định số 102/2010/NĐ-CP của Chính Phủ hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Doanh nghiệp đã được ban hành và có hiệu lực kể từ ngày 15/11/2010.

Để đảm bảo tuân thủ đầy đủ các điều kiện niêm yết cổ phiếu của SVIC trên sàn giao dịch chứng khoán, đảm bảo hoạt động của Tổng Công ty tuân theo quy định của pháp luật, đảm bảo quyền lợi của cổ đông và đáp ứng yêu cầu hoạt động kinh doanh, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua nội dung bản dự thảo Điều lệ của Tổng công ty đã được sửa đổi, bổ sung với những nội dung cơ bản dưới đây:

Bản điều lệ bao gồm 21 chương, 57 điều, cụ thể như sau:

Chương 1: bao gồm 1 điều (điều 1), định nghĩa về các thuật ngữ trong điều lệ.

Chương 2: bao gồm 1 điều (điều 2), đề cập đến tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện và thời hạn hoạt động của Tổng Công ty.

Chương 3: bao gồm 2 điều, từ điều 3 đến điều 4, đề cập đến mục tiêu, phạm vi kinh doanh và hoạt động của Tổng Công ty.

Chương 4: bao gồm 5 điều, từ điều 5 đến điều 9, đề cập đến vốn điều lệ, cổ phần, cổ đông sáng lập, chuyển nhượng và thu hồi cổ phần.

Chương 5: bao gồm 1 điều (điều 10), đề cập đến cơ cấu tổ chức quản lý và kiểm soát.

Chương 6: bao gồm 13 điều, từ điều 11 đến điều 23, đề cập đến quyền và nghĩa vụ của các cổ đông; đại hội đồng cổ đông, quyền và nhiệm vụ của đại hội đồng cổ đông; các đại diện được uỷ quyền, thay đổi các quyền; triệu tập đại hội đồng cổ đông, chương trình họp và thông báo đại hội đồng cổ đông; thể thức tiến hành họp và biểu quyết tại đại hội đồng cổ đông; thông qua quyết định của đại hội đồng cổ đông; thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến



bằng văn bản đề thông qua quyết định của đại hội đồng cổ đông; biên bản họp đại hội đồng cổ đông; yêu cầu huỷ bỏ quyết định của đại hội đồng cổ đông.

Chương 7: bao gồm 5 điều, từ điều 24 đến điều 28, đề cập đến các vấn đề có liên quan đến Hội đồng quản trị, bao gồm: thành phần và nhiệm kỳ của HĐQT; quyền và nhiệm vụ của HĐQT; Chủ tịch, phó chủ tịch HĐQT; thành viên HĐQT thay thế; các cuộc họp của HĐQT.

Chương 8: bao gồm 4 điều, từ điều 29 đến điều 32, đề cập đến các vấn đề có liên quan đến Tổng giám đốc điều hành, cán bộ quản lý khác và thư ký Tổng Công ty.

Chương 9: bao gồm 3 điều, từ điều 33 đến điều 35, đề cập đến nhiệm vụ của thành viên HĐQT, Tổng giám đốc điều hành và cán bộ quản lý.

Chương 10: bao gồm 2 điều, từ điều 36 đến điều 37, đề cập đến các vấn đề có liên quan đến Ban kiểm soát.

Chương 11: bao gồm 1 điều (điều 38), đề cập đến quyền điều tra sổ sách và hồ sơ Tổng Công ty.

Chương 12: bao gồm 1 điều (điều 39), đề cập đến công nhân viên và công đoàn.

Chương 13: bao gồm 2 điều, từ điều 40 đến điều 41, đề cập đến cổ tức và các vấn đề khác có liên quan đến phân phối lợi nhuận.

Chương 14: bao gồm 4 điều, từ điều 42 đến điều 45, đề cập đến vấn đề tài khoản ngân hàng; quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ; năm tài khoá và hệ thống kế toán.

Chương 15: bao gồm 2 điều, từ điều 46 đến điều 47, đề cập đến vấn đề báo cáo hàng năm, sáu tháng và hàng quý; công bố thông tin và thông báo ra công chúng.

Chương 16: bao gồm 1 điều (điều 48), đề cập đến vấn đề kiểm toán Tổng Công ty.

Chương 17: bao gồm 1 điều (điều 49), đề cập đến vấn đề con dấu của Tổng Công ty.

Chương 18: bao gồm 4 điều, từ điều 50 đến điều 53, đề cập đến vấn đề chấm dứt hoạt động; trường hợp bế tắc giữa các thành viên HĐQT và cổ đông; gia hạn và thanh lý hoạt động.

Chương 19: bao gồm 1 điều (điều 54), đề cập đến vấn đề giải quyết tranh chấp nội bộ.

Chương 20: bao gồm 1 điều (điều 55), đề cập đến vấn đề bổ sung và sửa đổi điều lệ.

Chương 21: bao gồm 2 điều, từ điều 56 đến điều 57, đề cập đến vấn đề ngày hiệu lực của Bản điều lệ và chữ ký của các sáng lập viên hoặc của người đại diện theo pháp luật của Tổng Công ty.

Phụ lục 01: Vốn điều lệ và cơ cấu vốn cổ đông

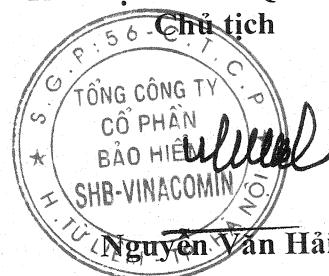
Trên đây là một số nội dung chính của Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty cho phù hợp với Luật doanh nghiệp năm 2005 và Điều lệ mẫu ban hành kèm theo Quyết định số 15/2007/QĐ-BTC cũng như yêu cầu của công tác quản lý và định hướng phát triển của Tổng Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VP; HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



An toàn để Phát triển